

Name: _____

Date: .../.../2022

Class: S8

Tel: 038 255 2594

GLOBAL ENGLISH 8: UNIT 5 – NATURAL RESOURCES

VOCABULARY 2

A. VOCABULARY

***Lưu ý:** Các từ vựng mở rộng thầy cô cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu để có chủ thích nghĩa: con về nhà chép mỗi từ 1 dòng để ghi nhớ nhé.

No.	New words	Meanings	No.	New words	Meanings
1	scarce (a)	khan hiếm	16	address (v)	phát biểu
2	vary (from ... to) (v)	thay đổi	17	nominate (v)	đề cử
3	species (n)	loài	18	be diagnosed with	được chẩn đoán
4	generate (v)	phát ra, sinh ra từ	19	significant (a)	có ý nghĩa, quan trọng
5	apparently (adv)	rõ ràng	20	psychologist (n)	nhà tâm lý học
6	capable of	có khả năng làm việc gì đó	21	dominate (v)	thống trị
7	very (a)	thực sự, riêng	22	dismiss (v)	loại bỏ
8	for the sake of	vì lợi ích của	23	in harmony with	hoà hợp với
9	pledge (v)	hứa, cam kết	24	curtail (v)	hạn chế, làm giảm thiểu
10	no one is to blame	không có ai phải chịu trách nhiệm	25	contemporary (a)	đương thời
11	sacrifice (v)	hi sinh	26	qualify (v)	đạt tiêu chuẩn
12	unimaginable (a)	không thể tưởng tượng được	27	pension (n)	lương hưu
13	bold (a)	dũng cảm	28	implement (v)	thi hành
14	set aside (phr.v)	để dành	29	notorious (a)	khét tiếng
15	restriction (n)	sự hạn chế	30	closure (n)	sự kết thúc, sự bế mạc

***Note:** n – noun: danh từ; v – verb: động từ; adv – adverb: trạng từ
a – adjective: tính từ; phr.v – phrasal verb: cụm động từ

*** Con học thuộc nghĩa của từ, chép mỗi từ 1 dòng vào vở ghi và chính phát âm theo từ điển.**

B. HOMEWORK

I. Choose the correct answers.

0. It takes three years to _____ as a social worker.

A. qualify

B. nominate

C. sacrifice

1. Her first family is suffering _____ loss.

A. unimaginable

B. very

C. scarce

2. We must try to live in peace and _____ with people around us.

A. implement

B. closure

C. harmony

3. It seems that no one was to _____ for the crash.

A. nominate

B. blame

C. address

4. The *estate* (*điền trang*) uses solar panels and wind turbines to _____ power.

A. curtail

B. dominate

C. generate

5. The relaxation of travel _____ means they are free to travel and work.

A. restrictions

B. pledge

C. harmony

II. Match the words in column A with words that have the same meanings as them in column B.

A	B	Answer
0. bold	a. actual	0 - e
1. dominate	b. disreputable	1 -
2. very	c. prevail	2 -
3. notorious	d. promise	3 -
4. curtail	e. brave	4 -
5. pledge	f. reduce	5 -

III. Fill in the blanks with the given words in the boxes.

apparently	vary	set aside	scarce	diagnosed	address
------------	------	-----------	-------------------	-----------	---------

0. Food and clean water were becoming scarce.

1. He is due to _____ a conference on human rights next week.

2. David said no more, _____ he was a man of few words.

3. The condition can be _____ easily with a simple *pulse* (*mạch máu*) check.

4. £130 million would be _____ for repairs to schools.

5. Salary scales _____ from state to state.

IV. Make sentences with these words/ phrases.

psychologist	nominate	sacrifice	capable of	restriction	significant
--------------	----------	----------------------	------------	-------------	-------------

0. Many women sacrifice interesting careers for their families.

1. _____.
2. _____.
3. _____.
4. _____.
5. _____.

For questions 9–16, read the text below and think of the word which best fits each gap. Use only **one** word in each gap. There is an example at the beginning (0).

Write your answers **IN CAPITAL LETTERS** on the separate answer sheet.

Example: 0

A	R	E															
---	---	---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Kangaroos

Kangaroos (0) found in the wild only in Australia and its surrounding islands. There are several species of kangaroo but the best known are the large red, grey and antilopine kangaroos. They all have large feet and extremely strong back legs as (9) as a long tail, and can grow up to 1.6 metres tall. They tend to jump rather (10) walk because their large feet make walking difficult.

The one fact that almost (11) knows about kangaroos is that young kangaroos, joeys, live in a kind of pocket at the front of their mother's body. Although they may come (12) of the pocket to play or explore, the pocket is (13) they live for many months after their birth.

Kangaroos feed on grasses, leaves, flowers and moss. They live in groups known (14) mobs and protect one (15) from danger. They present (16) serious threat to human beings because they rarely attack people, and only if provoked.

FCE 3 – TEST 2 – LISTENING PART 3

Các con mở link nghe sau đây bằng máy tính: <https://tinyurl.com/2kz9h26r>

You will hear five short extracts in which writers give advice about writing comedy scripts for television. For questions 19–23, choose which piece of advice (A–H) each speaker gives. Use the letters only once. There are three extra letters which you do not need to use.

A Write about people who amuse you.

B Team up with another writer.

Speaker 1

	19
--	----

C Develop your characters well.

Speaker 2

	20
--	----

D Rewrite your whole script several times.

Speaker 3

	21
--	----

E Study comedy you like.

Speaker 4

	22
--	----

F Listen to what other people say about your work.

Speaker 5

	23
--	----

G Find your own way as a writer.

H Let the audience in on the joke quickly.

FCE 2 – TEST 5 – WRITING PART 2

Write an answer to **one** of the questions **2–4** in this part. Write your answer in **140–190** words in an appropriate style **on the separate answer sheet**. Put the question number in the box at the top of the answer sheet.

- 2 You have received an email from your English-speaking friend, Tom:

As you know, my mum and dad own a restaurant and want me to work there when I leave college. However, I'm still really keen to be a journalist. What do you think I should do?

Write your **email**.

- 3 Your local government wants to improve your town centre and make it better for local people. Your college principal has asked students to write a report on the situation to send to the local government. In your report you should:

- Describe some of the problems in the town centre
- Suggest, with reasons, what improvements should be made to solve these problems

Write your **report**.

- 4 You see this notice in an English-language magazine:

We're looking for articles about good luck.
Write an article telling us about something lucky that happened to you and what effect this had.

Write your **article**.

Handwriting practice lines consisting of multiple sets of three horizontal dashed lines for letter formation.

Write the missing English letters that match the given Vietnamese meanings.

1. biến đổi, chuyển đổi (v)	→ c _____
2. sự phát thải không tạo ra khí CO ₂ (n)	→ z _____
3. hạn chế, có hạn (a)	→ f _____
4. trung hoà khí CO ₂ (a)	→ c _____
5. nguyên tố plutoni (n)	→ p _____
6. phóng xạ (a)	→ r _____
7. nhà môi trường học (n)	→ E _____
8. điện địa nhiệt (n)	→ g _____
9. sử dụng năng lượng hiệu quả (a)	→ e _____
10. nhiên liệu hoá thạch (n)	→ f _____
11. thủy điện (n)	→ h _____
12. tua bin (n)	→ t _____
13. thải ra (phr.v)	→ g _____
14. nhận thức về môi trường (a)	→ e _____
15. nông nghiệp (n)	→ a _____
16. có hình trái tim (a)	→ h _____
17. hình cầu (n)	→ s _____
18. hình lăng trụ lục giác (n)	→ h _____
19. hình lập phương (n)	→ c _____
20. đáy vuông (a)	→ s _____
21. có hình tam giác (a)	→ t _____
22. có hình trứng (a)	→ e _____
23. hình nón (n)	→ c _____
24. hình bán cầu (n)	→ h _____
25. sự biến đổi (n)	→ v _____

***Lưu ý:** Với những từ con không nhớ và viết sai, con viết từ đó vào vở 2 dòng.